

Số: /KH-SGDĐT

Đắk Nông, ngày

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục**

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục; Thực hiện Công văn số 4296/UBND-KGVX ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai chỉ thị năm học 2019 -2020 của ngành Giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch triển khai với các nhóm nhiệm vụ và giải pháp trong năm học 2019-2020 như sau:

#### **I. Nhiệm vụ chung**

Năm học 2019- 2020, ngành Giáo dục tập trung thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về Giáo dục và Đào tạo, đặc biệt là triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 49-KL/TW ngày 13 tháng 4 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư; Chương trình số 32-CTr/TU ngày 19/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tám Khóa XI về đổi mới toàn diện và căn bản giáo dục và đào tạo với mục tiêu tổng quát là: tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục, đào tạo của tỉnh; chấn chỉnh, khắc phục các biểu hiện tiêu cực trong giáo dục, đào tạo; xây dựng nền nếp, kỷ cương, tình thương và trách nhiệm trong các cơ sở giáo dục.

#### **II. Các nhóm nhiệm vụ chủ yếu**

##### **1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo**

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 24/7/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 22/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp, tổ chức lại các trường trung học phổ thông công lập nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2019-2021 theo hướng dồn dịch các điểm trường lẻ, các cơ sở giáo dục có quy mô nhỏ phù hợp điều kiện và nhu cầu phát triển giáo dục địa phương với nguyên tắc tạo thuận lợi, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tổ chức thực hiện Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 15/8/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án điều chỉnh quy mô điểm, trường lớp học

các trường mầm non, phổ thông trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1345/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường phổ thông công lập nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2019-2021

- Phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập, trường chất lượng cao ở các cấp học; đặc biệt là tham mưu cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển trường, lớp, nhóm trẻ, mẫu giáo độc lập, tư thục ở vùng kinh tế xã hội khó khăn, các địa bàn có khu công nghiệp.

- Rà soát, quy hoạch các trường bán trú, dân tộc bán trú tại các vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn còn hạn chế về giáo dục và đào tạo. Cũng cố hệ thống giáo dục thường xuyên tỉnh, huyện; đa dạng hóa các loại hình dạy học đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Tổ chức mạng lưới các cơ sở giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật theo Công văn số 1924/UBND-KGVX của Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 27 tháng 4 năm 2018 đảm bảo quyền được học của trẻ.

## **2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp**

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh lạm dụng hồ sơ trong nhà trường nhằm giảm áp lực cho giáo viên.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên gắn với việc bảo đảm các quy định về định mức số lượng, cơ cấu giáo viên đối với các cấp học và trình độ đào tạo, phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp.

- Triển khai các đề án nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông cốt cán theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên để thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1.

- Thực hiện bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và xếp lương theo quy định; thực hiện đầy đủ chính sách, các chế độ đãi ngộ cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá giáo viên đảm bảo thực chất gắn với thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề; tinh giản biên chế để tinh lọc đội ngũ.

## **3. Nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả**

**của giáo dục thương xuyên; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, đảm bảo an toàn trường học; nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh dân tộc**

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non; thực hiện chương trình hỗ trợ cha mẹ trẻ về kiến thức, kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ; xây dựng, triển khai các mô hình phối hợp gia đình - nhà trường - cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ; đảm bảo an toàn cho trẻ, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ; quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và dinh dưỡng.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; tích cực chuẩn bị về nhân lực, nguồn lực và điều kiện đảm bảo thực hiện có kết quả cao; xây dựng tài liệu địa phương trong chương trình giáo khoa mới chất lượng và kịp tiến độ chung.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch 243/KH-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ; Kế hoạch 494/KH-UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06-ĐA/TU ngày 07/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông; tăng cường giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong nhà trường; thực hiện tốt hoạt động chào cờ, hát quốc ca trong các cơ sở giáo dục; chú trọng giáo dục bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường hiệu quả; bố trí học sinh trực tiếp tham gia hoạt động vệ sinh và ý thức bảo quản nhà vệ sinh, đảm bảo trường lớp sạch, đẹp; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác y tế trường học, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho học sinh; nâng cao tỷ lệ bao phủ tham gia Bảo hiểm y tế trong học sinh.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường quản lý nhà nước trong tổ chức hoạt động dạy và học tại các trung tâm giáo dục thương xuyên; triển khai, thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh việc học tập cho người lớn.

- Phát triển giáo dục học sinh dân tộc cả số lượng và chất lượng; rà soát và đánh giá thực trạng và hiệu quả hoạt động của các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; có biện pháp nâng cao chất lượng dạy học tại các trường phổ thông dân tộc nội trú để học sinh lớp 12 tại các trường nội trú hằng năm đều tốt nghiệp trung học phổ thông.

#### **4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo**

- Dành biên chế để bố trí đủ giáo viên ngoại ngữ ( tiếng Anh) để triển khai dạy ngoại ngữ theo yêu cầu chương trình phổ thông mới; tiếp tục triển khai kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ theo chuẩn khung năng lực ngoại ngữ dành cho giáo viên giảng dạy ngoại ngữ ở các cấp học; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc dạy học ngoại ngữ theo lộ trình thực hiện Kế hoạch số 631/KH-UBND ngày 29/11/2018 về việc triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018-2025.

- Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh; trau dồi các kỹ năng nghe, nói, giao tiếp ngoại ngữ cho người học; có cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở giáo dục trong việc liên kết các trung tâm ngoại ngữ ngoài tỉnh hoặc mời giáo viên nước ngoài tham gia giảng dạy tăng cường ngoại ngữ.

- Tăng cường các điều kiện dạy và học ngoại ngữ theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin; đầu tư trang thiết bị để triển khai hoạt động dạy và học ngoại ngữ đáp ứng mục tiêu đào tạo chung.

- Khuyến khích triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với ngoại ngữ và triển khai dạy ngoại ngữ cho học sinh lớp 1, lớp 2 ở những nơi có điều kiện; phát triển hệ thống trung tâm ngoại ngữ tạo phong trào học tiếng Anh cho các nhóm đối tượng người học; cùng với đó, tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ bảo đảm khách quan, trung thực.

#### **5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục**

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 về phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”; triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến, tham gia chương trình bồi dưỡng giáo viên trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cập nhật kịp thời cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; khai thác có hiệu quả phục vụ cho công tác thống kê, xây dựng kế hoạch.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; số hóa công cụ quản lý, quản trị, thực hiện sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); triển khai mô hình giáo dục điện tử, lớp học thông minh ở những nơi có điều kiện.

- Khai thác có hiệu quả kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung; tiếp tục phát động giáo viên tham gia xây dựng bài

giảng e-learning và đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành; khuyến khích các cơ sở giáo dục sử dụng các phần mềm trong dạy học; tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

## **6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo**

- Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục; làm rõ trách nhiệm và vai trò quản lý nhà nước với quản trị tại các cơ sở giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện giao quyền tự chủ về quản trị, thực hiện kế hoạch cùng với tự chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục và giải trình trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục; trước hết là đối với người đứng đầu và tập thể người đứng đầu.

- Các cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm về công khai thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng, các hoạt động cơ bản của nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo**

- Triển khai thực hiện Nghị định số 86/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; triển khai hiệu quả các thỏa thuận, các chương trình học bổng hiệp định.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục nước ngoài có uy tín hoặc được cấp có thẩm quyền công nhận vào tỉnh dưới hình thức thành lập các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài hoặc liên danh, liên kết với các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo quy định của pháp luật; khuyến khích các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đẩy mạnh hội nhập quốc tế thông qua việc hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra các chương trình liên kết giáo dục ở các cấp học, các cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài và các cơ sở hoạt động tư vấn du học.

## **8. Tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo**

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là lớp 1 năm học 2020-2021; tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; kịp thời xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, trong đó chú trọng các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới.

- Giải quyết tình trạng thiếu nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục; không đưa vào sử dụng các công trình trường, lớp học, nhà vệ sinh chưa đảm bảo an toàn theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm định chất lượng, rà soát các tiêu chí về cơ sở vật chất, thiết bị theo hướng chuẩn quốc gia; thực hiện có hiệu quả Kế hoạch xây dựng trường học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đạt chuẩn quốc gia đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, đồng thời gắn với thực hiện tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

### **9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao**

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục cơ bản, phát triển giáo dục chất lượng cao ở cấp phổ thông, củng cố và nâng cao năng lực trường trung học phổ thông chuyên.

- Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030.

## **III. Các nhóm giải pháp cơ bản**

### **1. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải các hành chính về giáo dục và đào tạo**

- Phổ biến giáo dục pháp luật và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách của Trung ương và tỉnh; tham mưu xây dựng chính sách về giáo dục và đào tạo, nhất là chính sách đối với các đối tượng ở vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; rà soát văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục nhằm phát hiện các quy định bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tế, không đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, hoạt động liên kết đào tạo, văn bằng chứng chỉ, công tác thi, tình trạng lạm thu, dạy thêm học thêm, an toàn trường học, đạo đức lối sống của học sinh, sinh viên và giáo viên.

### **2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục**

- Triển khai các chương trình bồi dưỡng cán bộ quản lý các cấp. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục theo tiêu chuẩn chức danh; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, đạo đức lối sống đối với cán bộ quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý.

### **3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục**

- Quản lý sử dụng các nguồn kinh phí được giao đảm bảo tỷ lệ chi thường xuyên theo quy định; ưu tiên lồng ghép các nguồn kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật; sử dụng đúng mục đích các khoản tài trợ, đóng góp của cá nhân, tổ chức. Khuyến khích phát triển các loại hình trường ngoài công lập đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất lượng cao; tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các khoản thu, đóng góp theo đúng quy định.

#### **4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định, đánh giá chất lượng**

- Tăng cường công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ. Quản lý chặt chẽ việc cấp các loại chứng chỉ, đặc biệt là chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về cấp phát, sử dụng văn bằng, chứng chỉ.

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh trung thực, khách quan; phòng, chống gian lận, tiêu cực trong thi cử.

- Đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục đảm bảo thực chất gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, thúc đẩy chương trình trường chuẩn quốc gia.

- Tham gia các chương trình đánh giá quốc gia và đánh giá quốc tế (PISA, TALIS và SEA PLM) để giám sát, cải thiện chất lượng giáo dục và hội nhập quốc tế theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo**

- Chủ động tổ chức truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành, trong đó chú trọng công tác truyền thông trong nội bộ ngành.

- Truyền thông kết quả 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; truyền thông về dự án Luật Giáo dục (sửa đổi) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các quy định mới của ngành.

- Truyền thông về xây dựng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới và công tác chuẩn bị các điều kiện bảo đảm chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới tại các địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; các tấm gương nhà giáo, học sinh, sinh viên về đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học.

### **VI. Tổ chức thực hiện**

1. Các Phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ nhiệm vụ, giải pháp trên lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch để chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý của Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã tổ chức thực hiện. Văn phòng Sở chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND các huyện, thị xã căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương để triển khai trên địa bàn huyện, thị xã.

3. Cán bộ quản lý giáo dục các cấp phổ biến Kế hoạch này đến tất cả nhà giáo, công chức, viên chức và người lao động trong ngành giáo dục; phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2019 -2020./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh ( để (b/c);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- UBND các huyện, thị xã;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các Phòng GDĐT huyện, thị xã;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Toàn**